TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2025/HSST
Ngày: 20 - 5 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Minh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mai Lan.

2. Ông Nguyễn Văn Soan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 185/2025/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Hoàn V; giới tính: N, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện nay: Số H đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Cha: Đỗ Văn L, sinh năm 1964 và mẹ: bà Nguyễn Thị Kiều L1, sinh năm 1964 (chết); Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Vũ Thị Thúy H, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Nguyễn Hoàng Q; giới tính: N, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện nay: Số H đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Cha: Đỗ Văn L, sinh năm 1964 và mẹ: bà Nguyễn Thị Kiều L1, sinh năm 1964 (chết); Hoàn cảnh gia đình: Không có vợ, có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Hoàng Q1; giới tính: N, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện nay: Số H đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Cha: Đinh Văn O, sinh năm 1938 (chết) và bà: Lưu Thị N1, sinh năm 1949; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Đào Kiều Diễm Thùy T, sinh năm 1981; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Đào Kiều Diễm Thùy T; giới tính: Nữ, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện nay: Số H đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Cha: Đào Kim T1, sinh năm 1952 và mẹ: bà Nguyễn Thị Kim Á, sinh năm 1958; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là Đinh Hoàng Q1, sinh năm 1980 và Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/04/2024, Đinh Hoàng Q1 đi về nhà thì gặp Đỗ Nguyễn Hoàng Q đứng trước địa chỉ số H đường L, Phường A, G. Q chửi Q1 vì nghi ngờ Q1 đổ rác trước nhà Q. Sau đó hai bên cự cãi dẫn đến xô xát. Q nhặt 01 khúc cây bằng gỗ dài khoảng 1,2m đánh vào người Q1, lúc này Đỗ Hoàn V (là em ruột của Q) đang ở trong nhà nghe tiếng la hét nên chạy ra xem thì thấy Q đang đánh nhau với Q1 nên V xông vào dùng tay không đánh Q1. Sau đó Vũ ôm một bậc tam cấp (bằng gỗ) ở gần đó vung lên xuống để hù dọa Q1 nhưng không đánh rồi vứt xuống, V tiếp tục nhặt cây gậy của Q sử dụng trước đó để hù dọa đánh Q1. Lúc này Đào Kiều Diễm Thùy T (là vợ của Q1) thấy đánh nhau nên chạy vào nhà cầm 01 cây búa từ chạy ra vung lên đe dọa Q và V nhưng không đánh trúng ai. Q1 chạy vào nhà lấy 01 con dao màu trắng dài khoảng 30cm rồi chạy ra ngoài chém trúng vào đầu Quân một cái. Hậu quả Q bị thương tích vết xước chảy máu ở đầu, Đinh Hoàng Q1 bị thương tích bầm mặt, trầy xước chân tay còn V và T không bị thương tích gì. Sau đó sự việc được người dân xung quanh can ngăn và trình báo đến Công an P, quận G.

Ngày 19/9/2024, Ủy ban nhân dân Phường A, quận G có Công văn số 2113/UBND xác định: "Vụ việc trên đã gây hoang mang khu vực dân cư, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương." (BL: 161)

Vật chứng vụ án:

- 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án.

- 01 con dao màu trắng dài 30cm.

- 01 khúc cây bằng gỗ dài 1,2m (đã gãy thành nhiều khúc).

Cơ quan điều tra đã nhập kho số vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho số 121/PNK ngày 28/02/2025 (BL: 209).

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Tại bản cáo trạng số 204/CT-VKS-GV, ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàn V, Đỗ Nguyễn Hoàng Q, Đinh Hoàng Q1 và Đào Kiều Diễm Thùy T về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Các tình tiết tăng nặng TNHS: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàn V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Nguyễn Hoàng Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng Q1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đào Kiều D Thùy Trang từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 con dao màu trắng dài 30cm và 01 khúc cây bằng gỗ dài 1,2m (đã gãy thành nhiều khúc) là phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận G, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 16 giờ ngày 23/04/2024 tại trước địa chỉ số H đường L, Phường A, quận G, do phát sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày, Q đã có hành vi dùng gậy gỗ, V dùng bậc tam cấp, gậy gỗ, Q1 dùng dao và T dùng búa tham gia đánh nhau, chửi bới gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự. Tại Công văn số 2113/UBND ngày 19/9/2024 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G xác định hành vi nêu trên của các bị can gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này tất cả các bị cáo phạm tội do bộc phát, không có ai rủ rê khởi xướng gây rối trật tự công cộng. Hậu quả bị cáo Q và Q1 bị xây xước nhẹ và không có thiệt hại về tài sản. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự, ảnh hưởng đến trật tự chung ở nơi công cộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo sợ cho người dân xung quanh, gây dư luận xấu, tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân theo Văn bản của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi của từng bị cáo. Mâu thuẫn xuất phát từ hành vi của bị cáo Q, bị cáo Q1 có lời lẽ, hành vi thiếu kiềm chế dẫn đến sự việc ẩu đả giữa hai bên và kéo theo hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo còn lại nên cần có mức án nghiêm khắc hơn.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, thành khẩn nhận tội, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính của gia đình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự; Các bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang còn nuôi con vị thành niên nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 con dao màu trắng dài 30cm và 01 khúc cây bằng gỗ dài 1,2m (đã gãy thành nhiều khúc) là phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàn V, Đỗ Nguyễn Hoàng Q, Đinh Hoàng Q1 và Đào Kiều Diễm Thùy T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàn V 02 (hai) năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Nguyễn Hoàng Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 2 Điều 318; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng Q1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 65; Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đào Kiều Diễm Thùy T 02 (hai) năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Đỗ Hoàn V, Đỗ Nguyễn Hoàng Q, Đinh Hoàng Q1 và Đào Kiều D Thùy Trang cho Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án

mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao màu trắng dài 30cm và 01 khúc cây bằng gỗ dài 1,2m (đã gãy thành nhiều khúc).

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án.

Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK ngày 28/02/2025của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích quy chế án treo).

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Loan